

KINH NGŨ ĐẠI HƯ KHÔNG TẠNG BỒ TÁT
TỐC TÁT ĐẠI THẦN NGHIỆM BÍ MẬT THỨC
MỘT QUYỀN

Hán dịch: KIM CANG TRÍ
Việt dịch: Sa Môn THÍCH QUẢNG TRÍ
Phục hồi Phạn Chú: HUYỀN THANH

Ta y Kinh Du Già đã nói
Vì Tăng (Tỳ Kheo) bạc Phước **đời Tượng, Mật** (Tượng Pháp và Mật Pháp)
Trì lâu Bí Mật Ngũ của Phật
Nếu Phước Trí kia chẳng hiện tiền
Cùng loài không Quan không địa vị
Cao nhân Quý Tính mỏng Nhân phước (hạt nhân tạo Phước)
Vì muốn hóa độ các chúng sanh
Hiện rõ Pháp rất Bí Mật này
Đạo Thần Nghiệm của Phật ba đời
Pháp cứu cánh thâm sâu mau chóng
Thích Tôn lưu Pháp dạy Tỳ Kheo
Tùy sức bố thí tiền, vật báu
Vì Quả Bồ Đề gọi **Bạc Cống** (dâng hiến để đến gần)
Truyền thụ cẩn thận, nhớ tu hành
Nếu như Bồ Thí chẳng cung kính
Nhận Đạo tu hành chẳng cảm ứng
Muốn hiển sức Đại Nghiệm của Pháp
Trước nên tạo lập Bàn Bí Mật (mâm bàn bí mật)

Cây Bạch Đàn, cây Bách, Cây Quế sống trăm năm dùng tạo Thiên Bàn tròn, vuông rộng 2 tấc 5 phân hoặc 3 tấc. Địa Bàn vuông vức rộng 6 tấc hoặc 7 tấc. Lại Thiên Sắc màu xanh. Đất Nội Viện màu vàng, Trung Viện màu xanh, Ngoại Viện màu đỏ. Phương dưới 4 mặt hư không đều xanh, phía dưới màu vàng. Thiên Hậu (Hậu là bề dày) 1 tấc 3 phân. Địa Hậu 1 tấc 8 phân.

Mặt phía Đông của Thiên Bàn vẽ tượng **Phước Trí Hư Không Tạng Bồ Tát** ngồi trên hoa sen báu màu trắng, đầu đội mào báu Ngũ Phật, dùng các thứ anh lạc nghiêm sức nơi thân, tay phải Thí Vô Úy, tay trái cầm hoa sen báu trên hoa có chày Yết Ma, hình sắc màu vàng. Hướng Đông vẽ chữ **Hồng** (𑖀_ HŪM)

Phương Nam có chữ **Đát-Lạc** (𑖑_ TRĀḤ) biến thành **Năng Mãn Hư Không Tạng Bồ Tát** ngồi trên hoa sen đỏ, đầu đội mào báu Ngũ Phật, trang nghiêm như hình trước, hình sắc màu thịt đỏ, tay phải cầm cây kiếm báu, tay trái hoa sen xanh trên hoa có Như Ý Bảo Châu, quanh trái châu có lửa mạnh.

Phương Tây có chữ **Hột-ri** (𑖔_ HRĪḤ) biến thành **Thí Nguyệt Hư Không Tạng Bồ Tát** ngồi trên hoa sen tím, mào báu như trên, trang nghiêm như trên, chấp tay để trước ngực, hình sắc màu pha lê hồng.

Phương Bắc có chữ **Ác** (𑖕_ AH) biến thành **Vô Cấu Hư Không Tạng Bồ Tát** ngồi trên hoa sen trắng, mào báu như trước, trang nghiêm như trước, tay trái Thí Vô Úy, tay phải cầm hoa sen báu trên hoa có vành trăng (Nguyệt Luân), hình sắc như màu trắng của nước.

Trung ương có chữ **Noan** (𑖊 _ VAM) biến thành **Giải Thoát Hư Không Tạng Bồ Tát**, mào báu như trước, trang nghiêm như trước, ngồi trên hoa sen trắng vàng, tay phải Thí Vô Úy, tay trái cầm hoa sen báu trên hoa có chày Độc Cổ, hình sắc màu vàng.

Tiếp trên đỉnh của Thiên Bàn vẽ hình tượng của 7 Tinh Vương (7 ngôi sao)

Tiếp 8 phương của Nội Viện thuộc Địa Bàn vẽ hình tượng của 8 Thiên. 4 góc vẽ hình tượng của 4 Thiên Vương như sau: Phương Đông vẽ tượng Đế Thích Thiên, phương Nam vẽ tượng Diêm Ma Thiên, phương Tây vẽ hình Phạm Thiên, phương Bắc vẽ tượng Tỳ Sa Môn Thiên.

Tiếp Trung Viện vẽ 28 Tú. Phương Đông vẽ 7 hình nam màu xanh, mặc áo xanh cầm khí trượng. Phương Nam vẽ 7 hình nam màu đỏ, mặc áo đỏ, cầm khí trượng. Phương Tây vẽ 7 hình nam màu trắng, mặc áo trắng, cầm khí trượng. Phương Bắc vẽ 7 hình nam màu đen, mặc áo đen, cầm khí trượng.

Tiếp Ngoại Viện vẽ 36 loại Cầm (loài Chim). Bắt đầu từ Giáp, Ất là các Bộ Dạ Xoa. Tìm vẽ hình tượng hoặc tên gọi. Tùy theo phương góc mà vẽ hình sắc .

Nội Viện đất màu vàng, Trung Viện đất màu xanh, Ngoại Viện đất màu đỏ Y theo đây mà họa vẽ.

NGŨ ĐẠI HƯ KHÔNG TẶNG BỒ TÁT THÀNH TỰU TẤT ĐỊA _ PHẨM THỨ HAI _

_ Căn Bản Tối Thắng Tâm Đà La Ni là:

Nam mầu a ca xả yết bà gia. Úm , a rị , ca ma rị , mô rị , sa phạ ha

𑖀𑖢𑖣𑖤𑖥𑖦𑖧𑖨𑖩𑖪𑖫𑖬𑖭𑖮𑖯𑖰𑖱𑖲𑖳𑖴𑖵𑖶𑖷𑖸𑖹𑖺𑖻𑖼𑖽𑖾

NAMO ĀKĀŚA-GARBHĀYA _ OM ARI KAMARI MURI _ SVĀHĀ

_ Đông Phương Bồ Tát Chú là:

Úm, phạ nhật-ra, hồng (*Muốn cầu Quan Vị, Chánh Mạng*)

𑖀𑖢𑖣𑖤𑖥

OM_ VAJRA HŪM

_ Nam Phương Bồ Tát Chú là:

Úm, phạ nhật-ra, đát-lạc (*Muốn cầu phú quý, Trí Tuệ*)

𑖀𑖢𑖣𑖤𑖥𑖦

OM_ VAJRA TRĀH

_ Tây Phương Bồ Tát Chú là:

Úm, phạ nhật-ra, hột-rị (*Muốn cầu Kính Ái*)

𑖀𑖢𑖣𑖤𑖥𑖦𑖧

OM_ VAJRA HRĪH

_ Bắc Phương Bồ Tát Chú là:

Úm, phạ nhật-ra, ác (*Muốn cầu Giải Thoát, Túc Tai*)

𑖀𑖢𑖣𑖤𑖥𑖦𑖧𑖨

OM_ VAJRA AH

_ Trung Ương Bồ Tát Chú là:

Úm, phạ nhật-ra, noan (*Muốn cầu toại (vừa ý) tất cả ý nguyện*)

ॐ वज्र वाम

OM VAJRA VAM

Ân Khế như Kinh Du Già nói.

Người tu hành trước phải tương ứng lập Đạo Tràng, tùy chỗ mà lập, cần chọn nơi thanh tịnh vắng lặng. Xa lìa chỗ ồn ào, dơ ứ. Đồng nam đồng nữ bất tịnh, Sa Di bất tín, người bần cùng mặc quần áo dơ bẩn... thì đừng gần gũi.

Muốn cầu thành tựu tốt đẹp lâu dài thì phải cẩn thận sửa soạn vật cúng, dâng đặt trên Bàn Bản Tôn, gia thêm phương hướng bên trên, tùy Nguyên tụng đủ. Ngày đêm 3 Thời, tụng Căn Bản Minh 100 vạn biến liên đắc được Đại Trí Tuệ, được đại an lạc bậc nhất trong loài người.

Tùy phương sửa soạn vật cúng Hộ Ma thì tất cả mong cầu thầy đều thành tựu. Các vật Hộ Ma tương ứng như đã nói trong Phẩm **Chư Đức Tất Địa** (*chỉ Bí Truyền. Khâu Quyết thế nào là do Thầy truyền miệng. Nếu đệ tử đối với Pháp có tâm khinh mạn thì không truyền cho*)

Nếu người muốn được Đại Trí Tuệ. Dùng Nam Phương Bồ Tát và gia thêm Tỳ Sa Môn Thiên thì cầu tức được .

Nếu muốn được Quốc Vương yêu nhớ nhiều. Dùng Tây Phương Bồ Tát và gia thêm Tỳ Sa Môn Thiên thì cầu tức được.

Nếu muốn được Vương Hậu, Thê Nữ cho đến các Quý Nữ thương yêu. Dùng Bồ Tát lúc trước và vị Trời lúc trước thì cầu tức được.

Nếu người muốn được Đại Quan, Công Tước yêu nhớ. Dùng Bồ Tát lúc trước và vị Trời lúc trước thì cầu tức được.

Nếu người muốn được mau chóng thành Đại Phước Trưởng Giả. Dùng Nam Phương Bồ Tát và gia thêm vị Trời lúc trước (Tỳ Sa Môn Thiên) thì cầu tức được .

Nếu người muốn được kẻ có Đại Quan Vị quy y tôn trọng. Dùng Đông Phương Bồ Tát và gia thêm Đế Thích Thiên thì cầu tức được.

Nếu người muốn được thắng các người tự tại trong thiên hạ. Dùng Bắc Phương Bồ Tát và gia thêm Phạm Thiên thì cầu tức được.

Nếu người muốn được thành tựu mọi việc Thế Gian Xuất Thế Gian. Dùng Trung Ương Bồ Tát và gia thêm Đông Phương Thiên thì cầu tức được.

Nếu người muốn được bày Đại Linh Nghiệm cho người khác. Dùng Nam Phương Bồ Tát và gia thêm Tây Bắc Phương Thiên thì cầu tức khiến được vậy.

Nếu người muốn được Đại Nghiệm lợi ích cho tất cả chúng sanh. Dùng Đông Phương Bồ Tát và gia thêm Tây Nam Phương Thiên thì cầu tức khiến được vậy.

Nếu người muốn được Quan Tước Chức Lục. Dùng Đông Phương Bồ Tát và gia thêm Tỳ Sa Môn Thiên thì cầu tức được.

Nếu người muốn được tất cả người yêu nhớ. Dùng Tây Phương Bồ Tát và gia thêm vị Trời lúc trước (Tỳ Sa Môn Thiên) thì cầu tức được.

Nếu người muốn được thắng các chỗ luận nghị. Dùng Nam Phương Bồ Tát và gia thêm Phạm Thiên thì cầu tức khiến được.

Nếu người muốn giáng phục được người ác. Dùng Bắc Phương Bồ Tát và gia thêm Tây Nam Thiên thì cầu tức khiến được.

Nếu người muốn chận được bệnh Nhiệt (nóng, sốt ...) . Dùng Trung Phương Bồ Tát và gia thêm Tây Bắc Phương Thiên thì cầu tức trừ được bệnh.

Nếu người muốn chận được bệnh lao, bệnh thũng, bệnh liệt. Dùng Bắc Phương Bồ Tát và gia thêm Tây Nam Phương Thiên thì cầu tức trừ được bệnh

Nếu người muốn được trừ các Quan Vị có chướng nạn. Dùng Đông Phương Bồ Tát và gia thêm Tây Bắc Thiên thì cầu tức khiến được.

Nếu người muốn được thành Chủ của tất cả Pháp Sư. Dùng Nam Phương Bồ Tát và gia thêm Đông Nam Phương Thiên thì cầu tức được.

Nếu người muốn được chư Phật, Bồ Tát hộ niệm. Dùng Trung Phương Bồ Tát và gia thêm vị Trời lúc trước (Đông Nam Phương Thiên) thì cầu tức được.

Nếu người muốn được các Quý Nhân yêu nhớ. Dùng Nam Phương Bồ Tát và gia thêm Tỳ Sa Môn Thiên thì cầu tức được.

Nếu người muốn cột trời được Thiên Hồ, Địa Hồ (loài Chồn Tinh). Dùng Đông Phương Bồ Tát và gia thêm Tây Nam Thiên mà cầu.

Nếu người muốn trừ diệt được nơi dính mắc với tất cả Quỷ Thần. Dùng Bắc Phương Bồ Tát và gia thêm Diêm Ma Thiên mà cầu.

Nếu người muốn trừ diệt được các nghiệp quyết định của con người. Dùng Đông Phương Bồ Tát và gia thêm vị Trời lúc trước (Diêm Ma Thiên) mà cầu.

Nếu người muốn trừ diệt được sự đoán mạng chết yểu của con nít. Dùng Đông Phương Bồ Tát và gia thêm vị Trời lúc trước (Diêm Ma Thiên) mà cầu.

Nếu muốn cho tất cả người nữ khó sanh được sanh mau. Dùng Bắc Phương Bồ Tát và gia thêm vị Trời lúc trước (Diêm Ma Thiên) mà cầu.

Nếu người muốn chặn đứng được sự gây điên đảo, ác độc của tất cả Quỷ ác. Dùng Đông Phương Bồ Tát và gia thêm vị Trời lúc trước (Diêm Ma Thiên) mà cầu.

Nếu người muốn phản được Chú Trớ của người ác. Dùng Bắc Phương Bồ Tát và gia thêm Tây Nam Thiên thì cầu tức được.

Nếu người muốn chặn đứng được tất cả nạn của Hỏa Tai. Dùng Trung Phương Bồ Tát và gia thêm Tây Bắc Phương Thiên mà cầu.

Nếu người muốn trừ được nạn hạn hán. Dùng Trung Phương Bồ Tát và gia thêm Đế Thích Thiên mà cầu.

Nếu người muốn trừ được nạn bệnh dịch lưu hành. Dùng Bắc Phương Bồ Tát và gia thêm Diêm Ma Thiên mà cầu.

Nếu người muốn được vãng sanh **Thượng Phẩm Thượng Sanh** ở cõi Cực Lạc. Dùng Tây Phương Bồ Tát và gia thêm Diêm Ma Thiên mà cầu.

Nếu người muốn nhỏ hết sự khổ ở Địa Ngục của cha mẹ, 6 Thân trong 7 Đòi với tất cả chúng sanh và giúp cho vãng sinh về cõi Cực Lạc. Dùng Tây Phương Bồ Tát và gia thêm Phạm Thiên mà cầu.

Nếu người muốn cho chồng vợ yêu nhau. Dùng Tây Phương Bồ Tát và gia thêm Tỳ Sa Môn Thiên. Viết họ tên Nam Nữ hoà hợp Thiên Địa Gian rồi đặt đối nhau.

Nếu người muốn cho vợ chồng cùng xa lìa các điều ác. Dùng Bắc Phương Bồ Tát và gia thêm Tây Nam Thiên mà cầu.

Nếu người muốn cho phụ nữ đã xa lìa, lại thương yêu như cũ. Dùng Tây Phương Bồ Tát và gia thêm Tỳ Sa Môn Thiên mà cầu.

Nếu người muốn tìm lại được tất cả tài vật đã bị trộm cắp. Dùng Bắc Phương Bồ Tát và gia thêm Diêm Ma Thiên thì cầu tức khiến được.

Nếu muốn tìm được người bỏ trốn và bò, ngựa bỏ đi. Dùng Nam Phương Bồ Tát và gia thêm Phạm Thiên thì cầu tức được.

(Trên đây là 40 Bí Thuật)

Gia Trì Tô Mật tác Pháp tử tế, cầu Nghi Quỹ Văn Trì như đã nói thì tìm sẽ thấy Môn Pháp đã truyền ở Bồ Đề thuộc nước Thiên Trúc cần phải điều độ, chẳng có nhiều loại, thời người đều đạt được pháp hiệu nghiệm vậy

Gia Trì Cúng Dường vật (*Dùng Mã Đầu Minh Vương Ấn Chân Ngôn*)

Ūm, a mật lật đổ nạp bà phạ, hồng, phát tra, sa bà ha

唵 阿 彌 陀 佛 囉 訶 囉 訶 囉

OM_ AMṚTA-UDBHAVA HŪM PHAT_ SVĀHĀ

_ Đại Luân Đàn Ấn: Hai tay đều nắm quyền. Địa (ngón út) Phong (ngón trỏ) đều móc kết trước ngực. Tụng Chân Ngôn 3 biến chuyển. Tiếp Gia Trì Đàn. Tiếp đem ấn để ở miệng của mình. Chân Ngôn là:

Um, phạ nhật-ra, chúc yết ra, nhạ, hồng, noan, hộc

ॐ वज्रवक्रसुखं ह्रः

OM_ VAJRA-CAKRA JAḤ HŪM VAM HOḤ

_ Niệm Châu Gia Trì Chân Ngôn:

Um, Tỳ lô giá na, ma lê, sa bà ha

ॐ विलोका माले सा बा हा

OM_ VAIROCANA-MĀLE _ SVĀHĀ

_ Tiếp tụng Tuyên Chuyển Niệm Châu Minh là:

Um, phạ nhật-ra, ngục tứ-gia, nhạ bả, tam ma duệ , hồng

ॐ वज्रगुह्यरूपसमये ह्रः

OM_ VAJRA-GUHYA JĀPA SAMAYE HŪM

_ Cát Tường Thiên Tiểu Chú:

Um, ma ha chi lợi duệ, sa bà ha

ॐ मन्त्रिय ह्रः

OM_ MAHĀ-ŚRĪYE _ SVĀHĀ

_ Thiên Vương Phạn Tự Chú:

Um, tỳ trí tu đa ca tát giả, sa bà ha

ॐ वीरसुदक्ष ह्रः

OM_ VĪTI SUDHĀKAṢYA SVĀHĀ

_ Tứ Thiên Vương Thông Chú :

Um, liêm bà la , xa diễm đa la gia, sa bà ha

ॐ लम्बला खड्गदाजा सा बा हा

OM_ JAMBHALA JALENDRĀYA _ SVĀHĀ

_ Sứ Giả Chú:

Um, độ lưu, độ lưu , địa lợi, địa lợi, độ lộ, độ lộ, ca tha gia, sa bà ha

ॐ धरुधरु धरुधरु धरुधरु धरुधरु धरुधरु धरुधरु

OM_ DHURU DHURU, DHIRI DHIRI, TURU TURU CAṬĀYA _ SVĀHĀ

_ Đại Tam Muội Gia Ấn Chân Ngôn là : Hai tay nắm Kim Cang Quyền sao cho dựa lưng nhau. Duỗi 2 Phong (2 ngón trỏ) dính đầu ngón. Đưa Ấn từ trái tim lên đến đỉnh. Nâng 3 lần. Liền bung tán trên đỉnh .

Nấng mạc tam mạn đa một đà nã. Đạt ma đà giả, tát-phộc bà phộc cú hàm

नमस्तस्मै नमस्तस्मै नमस्तस्मै नमस्तस्मै नमस्तस्मै नमस्तस्मै नमस्तस्मै

NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀM _ DHARMA-DHĀTU SVABHĀVAKA-UHAM

_ Quảng Đại Bất Không Ma Ni Phổ Cúng Đường Ấn: hai tay kết Kim Cang Hợp Chương, 2 ngón trở vịn nhau như hình bấu, kèm duỗi 2 ngón cái liền thành, tụng **Bất Không Ma Ni Cúng Đường Chân Ngôn** là:

Um, a mộ già, bố nhạ, ma ni, bát nạp ma, phạ nhật-lệ, đát tha nghiệt đa, vĩ lộ chỉ đế, tam mãn đa, bát-ra tát ra, hồng

ॐ ऋमच सुरु मम पश वरु नवगग वववुग ममव वमरु ॐ
OM_ AMOGHA-MANI PADMA-VAJRE TATHĀGATA VILOKITE
SAMANTA PRASARA HŪM

Tiếp lấy Độc Cổ. Tay trái nắm quyền để ở hông trái. Liền tụng **Kim Cang Xử Chân Ngôn** 3 biến. Dùng chày xoay bên trái, bên phải 3 vòng. Đưa lên 3 lần, gia trì 5 nơi, đặt trên vú phải.

_ Tiếp tay trái cầm chuông, tụng Chân Ngôn 3 biến , 5 lần đưa lên môi, rung lắc 2 lần trên tai trái. Tiếp cách đoạn đưa 2 lần trên môi. Tiếp dùng chày đều xoay bên trái, bên phải 3 vòng, gia trì 5 nơi. Dem Chày, Chuông cùng để lại chỗ cũ.

_ Xử (cái Chày) Chân Ngôn là:

Um, phạ nhật-ra bá nễ, hồng

ॐ वरुपम ॐ

OM_ VAJRA-PĀṆI HŪM

_ Linh (cái chuông) Chân Ngôn là:

Um, phạ nhật-ra kiện tra, đồ sử dã, hộc

ॐ वरुचं वृषु ऋ

OM_ VAJRA-GHAMṬA TUṢYA HOḤ

_ Tiếp phụng hiến Ứ Già Ấn Minh (như thường)

_ Tiếp Hư Không Tạng Tứ Phương Kết (như thường)

_ Tiếp Kim Cang Tường (như thường)

_ Tiếp Sái Tịnh Chân Ngôn (như thường)

NGŨ ĐẠI HƯ KHÔNG TẠNG NGHI QUỶ

Hết

Hiệu chỉnh xong vào ngày 12/03/2013